

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại một số cây trồng
trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Trồng trọt ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp
thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày
14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp
thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung
một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của
Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của
Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số
214/TTr-SNN ngày 31 tháng 10 năm 2024 về ban hành Quyết định Ban hành

đơn giá bồi thường thiệt hại một số cây trồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum (kèm theo Báo cáo số 495/BC-STP ngày 31 tháng 10 năm 2024 về việc thẩm định dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại một số cây trồng làm cơ sở bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước, cơ quan tham mưu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai; đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

b) Người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai số 31/2024/QH15 khi nhà nước thu hồi đất bị thiệt hại cây trồng.

c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu hồi đất và bồi thường thiệt hại cho người có đất thu hồi trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này "Đơn giá bồi thường một số cây trồng trên địa bàn tỉnh Kon Tum" làm cơ sở bồi thường trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Chi tiết có 01 Phụ lục kèm theo.

Điều 3. Nguyên tắc xác định đơn giá bồi thường: Thực hiện theo khoản 1 khoản 2 khoản 3 Điều 103 Luật Đất đai năm 2024.

Điều 4. Tổ chức thực hiện:

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 11 năm 2024.

2. Đối với những cây trồng, vật nuôi chưa có trong Quyết định này thì tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 68/2023/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum Ban hành Quy định về đơn giá cây trồng, vật nuôi là thủy sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2024.

Trong thời gian đến, tiếp tục ban hành đơn giá bồi thường bổ sung cho đầy đủ theo quy định.

Trong quá trình thực hiện Quyết định này, trường hợp phát sinh vướng mắc cũng như có biến động về đơn giá bồi thường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố kịp thời báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để xem xét, giải quyết theo quy định.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tài chính (Vụ pháp chế);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (Vụ Pháp chế);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (B/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Công báo UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTN.NLTA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn